TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2022/HS-PT
Ngày: 24-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Đức

Ông Dư Thành Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý Số 20/2022/TLST-HS ngày 25/01/2022 với các bị cáo Đoàn Lê Lâm S, Võ Thị Kim H, do có kháng cáo của các bị cáo Đoàn Lê Lâm S, Võ Thị Kim H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 166/2021/HS-ST ngày 14-12-2021 của Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

**** Bị cáo có kháng cáo.***

1. Họ và tên: **Đoàn Lê Lâm S**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1992, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú: Tổ 2, Phường 1, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Số nhà 243/25 đường B, Phường 1, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Đoàn Văn H, sinh năm 1959 và bà Lê Kiều O, sinh năm 1969, trú tại: Phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 26/9/2021 cho đến nay. (có mặt)

2. Họ và tên: **Võ Thị Kim H**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1996, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký thường trú: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Số nhà 246 đường N, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; con ông Võ Văn B, sinh năm 1972 và bà Lưu Thị Thu H, sinh năm 1975; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

** Người bào chữa cho các bị cáo:* Luật sư Trần Đình L – Văn phòng Luật sư T; Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Thái Bá Cao Ng không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 15 phút ngày 26/9/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng phối hợp với Công an Phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tiến hành kiểm tra hành chính căn nhà số 243/25 đường B, Phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng do Võ Thị Kim H, sinh năm 1996, nơi đăng ký thường trú: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp và Đoàn Lê Lâm S, sinh năm 1992, nơi đăng ký thường trú: Tổ 2, Phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng thuê của anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1982, nơi cư trú: Số nhà 233/34 đường B, Phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng để ở. Tại thời điểm kiểm tra phát hiện trong phòng ngủ của H và S có Nguyễn Trọng Ph, sinh năm 1997, nơi đăng ký thường trú: Thôn 6, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; Ngô D L, sinh năm 1994, nơi đăng ký thường trú: phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; Nguyễn Đình B, sinh năm 1991, nơi đăng ký thường trú: Tổ 1, Phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; Thái Bá Cao Ng, sinh năm 1995, nơi đăng ký thường trú: Tổ 2, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; Phạm Văn T1, sinh năm 1992, nơi đăng ký thường trú: số 54/8 Đường L, Phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; Phan Thị Kiều D, sinh năm 1997, nơi đăng ký thường trú: Xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; Trần Thị Kim H1, sinh năm 2001, nơi đăng ký thường trú: Thôn 13, xã L1, huyện B, tỉnh Lâm Đồng đang có mặt tại đây và có biểu hiện đã sử dụng ma túy.

Quá trình kiểm tra phát hiện trong phòng ngủ của H, S có các đồ vật, tài liệu sau: Tại vị trí trên loa màu đen hiệu Samsung có 01 đĩa thủy tinh mặt tròn đường kính 25,5 cm chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy; 01 ống hút tự chế và 01 thẻ nhựa màu trắng; tại vị trí nóc tủ lạnh trong phòng có 01 gói nylon màu trắng kích thước 04cm x 07cm bên trong có 01 (một) mảnh vỡ viên nén màu xanh nghi là chất ma túy (Võ Thị Kim H và Đoàn Lê Lâm S khai nhận: Chất bột trên đĩa là ma túy "khay" và mảnh vỡ viên nén màu xanh là ma túy "kẹo" của H và S cung cấp cho những người trong phòng sử dụng).

Cơ quan Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đoàn Lê Lâm S và Võ Thị Kim H về hành vi "*Tổ chức*

sử dụng trái phép chất ma túy", đồng thời thu giữ và niêm Ph tang vật theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 loa màu xám hiệu "harman/kardon" và 01 đèn laser màu đen hiệu SR 1000 của H chuẩn bị cho các đối tượng dùng nghe nhạc khi sử dụng chất ma túy.

Cơ quan Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tiếp tục khám xét khẩn cấp nơi ở của S và H phát hiện các đồ vật sau: Tại vị trí trong tủ gỗ sát tường đối diện cửa ra vào trong phòng ngủ của S và H có 01 hộp giấy màu vàng ghi chữ "Kim Minh Châu", bên trong có 01 viên nén màu xám. Tại vị trí ở ngăn thứ năm từ dưới lên của chiếc tủ sát tường bên trái trong phòng ngủ của H và S có 01 túi xách màu đen hiệu Chanel, bên trong chứa 01 túi nilon có rãnh khép kín, vạch kẻ ngang màu đỏ, kích thước 21 x 15cm bên trong chứa các đồ vật tài liệu sau: 04 gói nilon màu trắng, có rãnh khép kín vạch kẻ ngang màu đỏ, kích thước 04cm x 07cm chứa 80 viên nén màu xanh (mỗi gói chứa 20 viên), 01 gói nilon màu trắng có rãnh khép kín, vạch kẻ ngang màu đỏ kích thước 04cm x 07cm chứa 04 viên nén màu tím, 01 gói nilon màu trắng có rãnh khép kín vạch kẻ ngang màu đỏ, có kích thước 04cm x 07cm chứa 04 viên nén màu xám, 01 gói nilon màu trắng có rãnh khép kín, vạch kẻ ngang màu đỏ kích thước 04cm x 07cm bên trong chứa nhiều mảnh vỡ viên nén màu tím, 01 gói nilon màu trắng có rảnh khép kín, vạch kẻ ngang màu đỏ, kích thước 04cm x 07cm bên trong chứa nhiều mảnh vỡ viên nén màu xám và 23 gói nylon chứa chất tinh thể rắn màu trắng (theo Đoàn Lê Lâm S khai nhận các chất dạng viên nén là ma túy "kẹo" và dạng tinh thể rắn màu trắng là ma túy "khay" là của S đã nhờ Võ Thị Kim H mua giúp trước đó rồi tàng trữ trái phép để sử dụng. Cơ quan CSĐT đã thu giữ và niêm Ph tang vật vào bì thư theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định: Nguồn gốc số ma túy nêu trên của S, cụ thể vào đầu tháng 9/2021 Đoàn Lê Lâm S nhờ Võ Thị Kim H đặt mua 10 viên ma túy "kẹo" và "01 hộp năm" ma túy "khay" với giá tiền là 10.000.000đ của một người đàn ông tên T2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó S đã sử dụng hết số ma túy "khay", số ma túy còn lại là 01 viên ma túy "kẹo" màu xám thì S để ở hộp giấy màu vàng ghi chữ "Kim Minh Châu", gói nilon chứa 04 viên ma túy kẹo màu xám và gói nilon chứa 04 viên ma túy kẹo màu tím, gói nilon có nhiều mảnh vỡ viên nén màu tím và gói nilon có nhiều mảnh vỡ ma túy kẹo màu xám thì S để trong túi xách màu đen hiệu Chanel. Tiếp đến vào tối ngày 17/9/2021 Đoàn Lê Lâm S nhờ Võ Thị Kim H đặt mua 100 viên ma túy "Kẹo" và 50 gam ma túy "Khay" của một người đàn ông tên T2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền là 66.000.000đ. Sau đó H đã liên hệ và thỏa thuận về việc mua ma túy trên với T2, T2 đã cung cấp cho H số tài khoản

45686877777 mang tên "TRAN THI NGOC H" đăng ký tại ngân hàng TMCP Quân đội cho H để chuyển tiền, sau đó S đã sử dụng số tài khoản 10880011367 mang tên Đoàn Lê Lâm S, được mở tại Ngân hàng Viettinbank để chuyển số tiền 30.000.000đ cho T2. Đến ngày 20/9/2021 T2 cho một người nam thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến địa chỉ Số 243/25 đường B, Phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng để giao ma túy cho H và S. Sau khi nhận được ma túy thì S và H cùng nhau chia số ma túy trên vào các túi nilon nhỏ rồi cất giấu vào túi xách nhãn hiệu Chanel của H để trên kệ gỗ trong phòng ngủ của S và H nhằm mục đích để sử dụng dần. Đến ngày 23/9/2021 thì S tiếp tục sử dụng tài khoản của mình để chuyển số tiền còn lại 36.000.000đ cho T2.

Tối ngày 25/9/2021 khi đi nhậu cùng với nhau tại quán Sam Kitchen ở Phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng thì Đoàn Lê Lâm S đã rủ Ngô D L, Phạm Văn T1, Nguyễn Đình B sáng hôm sau đến nhà S thuê để cùng sử dụng ma túy thì những người này đồng ý. Khi về nhà S đã nói H chuẩn bị sẵn ma túy để ngày mai cho S và những người này cùng sử dụng. Sáng ngày 26/9/2021 Nguyễn Trọng Ph, Nguyễn Đình B, Thái Bá Cao Ng, Phạm Văn T1, Phan Thị Kiều D, Trần Thị Kim H1 đi đến nhà của S và H. Khi những người này đến thì H đi vào phòng ngủ lấy từ trong túi xách màu đen nhãn hiệu Chanel ra 01 gói ma túy "khay', khối lượng "nửa hộp 5" và 01 gói nilon chứa 05 viên ma túy "kẹo", 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền 20.000đ rồi để trên nóc tủ lạnh trong phòng ngủ của S và H để cho S và những người trên sử dụng. Sau đó tất cả những người trên đi vào phòng ngủ của S và H để cùng sử dụng ma túy, đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì Ngô D L đi đến nhà S rồi đi vào phòng cùng sử dụng ma túy với những người trên. Khi S, Ph, B, Ng, D, H1, T1 và Linh đang sử dụng ma túy thì bị cơ quan Công an bắt quả tang. Riêng Võ Thị Kim H không sử dụng ma túy vì đang mang thai.

Bản Kết luận giám định số: 1302/20221/GĐ-PC09 ngày 01/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trong một gói nylon (thu trên đĩa thủy tinh) được niêm Ph gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5675g (không phẩy năm sáu bảy năm gam), loại Ketamine.

- Mẫu một mảnh vỡ nén màu xanh (thu trên nóc tủ lạnh) trong một gói nylon được niêm Ph gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2686g (không phẩy hai sáu tám sáu gam), loại MDMA.

- Mẫu một viên nén màu xám (thu trong hộp giấy ghi chữ "Kim Minh Châu") được niêm Ph gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5673g (không phẩy năm sáu bảy ba gam), loại MDMA.

- Mẫu tám mươi viên nén màu xanh (thu trong túi xách hiệu Chanel) được niêm Ph gửi giám định là ma túy, có khối lượng 35,1966g (ba mươi lăm phẩy một chín sáu sáu gam), loại MDMA.

- Mẫu nhiều mảnh vỡ viên nén màu tím (thu trong túi xách hiệu Chanel) trong một gói nylon được niêm Ph gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,4565g (hai phẩy bốn năm sáu năm gam), loại MDMA.

- Mẫu nhiều mảnh vỡ viên nén màu xám (thu trong túi xách hiệu Chanel) trong một gói nylon được niêm Ph gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,0000g (ba phẩy không không không không gam), loại MDMA.

- Mẫu tinh thể (thu trong túi xách hiệu Chanel) đựng trong hai mươi ba gói nylon được niêm Ph gửi giám định là ma túy, có khối lượng 46,7609g (bốn sáu phẩy bảy sáu không chín gam), loại Ketamine.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT: 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 176/CT-VKSBL, ngày 16 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Đoàn Lê Lâm S và Võ Thị Kim H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm h khoản 3 Điều 249 và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 166/2021/HS-ST ngày 14-12-2021 của Tòa án nhân dân thành phố B đã xử;

Tuyên bố các bị cáo Đoàn Lê Lâm S và Võ Thị Kim H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Về áp dụng điều luật và hình phạt:

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đoàn Lê Lâm S 13 (mười ba) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" và 10 (mười) năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai tội là 23 (hai mươi ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/9/2021.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Thị Kim H 11 (mười một) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" và 08 (tám) năm tù về

tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai tội là 19 (mười chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngày 20/12/2021 bị cáo S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xem xét lại tội danh tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 22/12/2021 bị cáo H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xem xét lại tội danh tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải và thừa nhận T bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án hình sự sơ thẩm số 166/2021/HS-ST ngày 14-12-2021 của Tòa án nhân dân thành phố B đã tuyên xử đối với các bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo xin Hội đồng xét xử (*sau đây viết tắt là HĐXX*) phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo trình bày luận cứ: Thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo theo bản án sơ thẩm đã tuyên xử. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; xét về nhân thân các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điều 51 BLHS 2015. Các bị cáo S, H không có sự bàn bạc trước khi phạm tội, mà chỉ là đồng phạm giản đơn, các bị cáo có tổ chức cho các đối tượng khác sử dụng ma túy nhưng không vì mục đích thu lợi, đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ Ng bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của các bị cáo gửi đến Toà án trong hạn luật định nên thời hạn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, nội dung các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[2] Đoàn Lê Lâm S và Võ Thị Kim H sống chung với nhau như vợ chồng từ tháng 7/2021 và thuê nhà ở với nhau tại số 243/25 đường B, Phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Vào ngày 26/9/2021, S đã yêu cầu H dùng địa điểm là nơi ở của mình đang thuê, chuẩn bị ma túy loại MDMA, loại Ketamin và dụng cụ sử dụng ma túy để S rủ Nguyễn Trọng Ph, Nguyễn Đình B, Thái Bá Cao Ng, Phạm Văn T1, Phan Thị Kiều D, Trần Thị Kim H1, Ngô D L cùng nhau sử dụng ma

túy. Trước đó S đã nhờ H liên hệ mua ma túy để tàng trữ trái phép gồm: 41,2204 gam ma túy loại MDMA và 46,7609 gam ma túy loại Ketamin nhằm mục đích để S sử dụng (H không sử dụng ma túy).

[3] Tại phiên toà phúc thẩm các bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, thành khẩn khai báo, thừa nhận T bộ hành vi phạm tội như bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân thành phố B đã xét xử, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt. Tội phạm và hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá, tuyên bố các bị cáo Đoàn Lê Lâm S và Võ Thị Kim H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm h khoản 3 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo; HĐXX thấy rằng, qua lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, bản án hình sự sơ thẩm tuyên xử các bị cáo Đoàn Lê Lâm S và Võ Thị Kim H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm h khoản 3 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo S các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo H được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xem xét nhân thân, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội để xử phạt các bị cáo với mức án như trên là đúng quy định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tại phiên toà các bị cáo giữ Ng nội dung kháng cáo, bị cáo S xuất trình chứng cứ đề nghị HĐXX xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là ông Đoàn Văn Hóa, bố của bị cáo được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen. Tuy nhiên, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 đã được cấp sơ thẩm xem xét trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, nên HĐXX không xem xét. Đối với bị cáo H không xuất trình thêm chứng cứ về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có căn cứ để HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật trong đấu tranh, phòng chống tội phạm, nhất là các tội phạm về ma túy. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ Ng bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đoàn Lê Lâm S và Võ Thị Kim H; giữ Ng Bản án hình sự sơ thẩm số 166/2021/HS-ST ngày 14-12-2021 của Tòa án nhân dân thành phố B.

Xử:

1.Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Đoàn Lê Lâm S và Võ Thị Kim H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

2.Về hình phạt:

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đoàn Lê Lâm S 13 (mười ba) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" và 10 (mười) về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai tội là 23 (hai mươi ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/9/2021.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Thị Kim H 11 (mười một) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" và 08 (tám) năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai tội là 19 (mười chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Đoàn Lê Lâm S và Võ Thị Kim H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Tp B (02);
- VKSND Tp B (01);
- Cơ quan CSĐT CA Tp B (01);
- Cơ quan THAHS CA Tp B (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (03);
- Nhà tạm giữ Tp B (02);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hồng